**Thứ Sáu ngày 13 tháng 9 năm 2024**

# Môn: Lịch sử-Địa lí

Tiết: 2

**BÀI 1. LÀM QUEN VỚI PHƯƠNG TIỆN HỌC TẬP MÔN LỊCH SỬ**

**VÀ ĐỊA LÍ**

I. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Năng lực đặc thù:

- Nhận thức khoa học Lịch sử và Địa lí: đọc được lược đồ, bảng số liệu, biểu đồ, tranh ảnh ở mức đơn giản.

– Tìm hiểu lịch sử và địa lí: từ những nguồn tư liệu, số liệu, lược đồ hoặc bản đồ nêu được nhận xét về đặc điểm và mối quan hệ giữa các đối tượng, hiện tượng địa lí.

– Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

+ Xác định được vị trí của một địa điểm, một phạm vi không gian trên bản đồ.

+ Sử dụng được biểu đồ, số liệu,... để nhận xét về một số hiện tượng địa lí.

2. Năng lực chung

- Biết cố gắng hoàn thành phần việc mình được phân công và chia sẻ, giúp đỡ thành viên khác cùng hoàn thành việc được phân công.

- Tự làm được những việc của mình ở nhà và ở trưởng theo sự phân công, hướng dẫn của GV.

3. Phẩm chất

Chăm chi: thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**- GDANQP:** Khẳng định hai quần đảo *Trường Sa, Hoàng Sa là của*Việt Nam.

GD HS lòng yêu nước, bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước ta.

II. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Tài liệu: SGK và hình ảnh minh họa.

**2. Học sinh**

-  SGK, vở

III. **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5 phút  10 phút  15 phút  4 phút  5 phút | 1. **Hoạt động khởi động**   - GV cho HS chơi trò chơi “ Bắn tên” nêu lại các bước sử dụng bản đồ và lược đồ, biểu đồ, bảng số liệu, sơ đồ.  - GV nhận xét qua trò chơi.  - GV kết nối, dẫn dắt giới thiệu bài mới, ghi bảng tên bài.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 5**: Hướng dẫn HS tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa của tranh ảnh và cách sử dụng tranh ảnh.  - GV quan sát hình 5 và đọc thông tin, trả lời câu hỏi sau:  + Nêu nội dung của hình ảnh  + Ý nghĩa của hình ảnh.  - Gọi HS trình bày.  - Gv nhận xét, cho HS xem thêm một số hình ảnh về quần đảo Trường Sa.  - GDHS: luôn yêu đất nước, bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước ta.  **- GDANQP:** Khẳng định hai quần đảo *Trường Sa, Hoàng Sa là của*Việt Nam.  GD HS lòng yêu nước, bảo vệ chủ quyền biển đảo đất nước ta.  - GV hỏi:  + Tranh ảnh là gì? Để sử dụng tranh ảnh em cần thực hiện theo các bước nào?  - GV kết luận: Tranh ảnh là các tác phẩm thể hiện nhân vật, sự kiện hoặc các nội dung khác. Tranh được vẽ bằng đường nét và màu sắc. Ảnh được chụp bằng thiết bị chụp ảnh. Để sử dụng tranh ảnh em cần thực hiện các bước sau:  + Đọc tên tranh ảnh, xác định thời gian, địa điểm ( nếu có)  + Mô tả thông tin, ý nghĩa của tranh ảnh.  + Khai thác để sử dụng trả lời câu hỏi.  **Hoạt động 6**: **Hướng dẫn HS tìm hiểu về hiện vật**  - GV chiếu hình 6 trong SGK và cho HS làm việc theo nhóm đôi:  Quan sát hình 6, em hãy cho biết:  + Nội dung của hiện vật  + Ý nghĩa của hiện vật.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV nhận xét, hướng dẫn nêu các bước sử dụng hiện vật.  - GV giới thiệu thêm cho HS một số hiện vật khác như: trống đồng Ngọc Lũ, hiện vật ở địa đạo Củ Chi.  .- GV kết luận: Hiện vật là những đồ vật hoặc sưu tầm hoặc khai quật được. Để sử dụng hiện vật em thực hiện các bước sau: đọc tên hiện vật, mô tả hiện vật, khai thác để sử dụng trả lời câu hỏi.  **3. Hoạt động Luyện tập**  **Bài 1**: Em hãy hoàn thành sơ đồ sau vào vờ.  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập.  - Cho HS làm bài trên phiều bài tập.  - Theo dõi HS làm bài.  - Gọi HS chia sẻ kết quả bài làm.  - GV nhận xét, chiếu sơ đồ hoàn chỉnh.  **Bài 2:** Dựa vào hình 7, em hãy cho biết:  - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Cho HS thảo luận nhóm đôi : Dựa vào hình 7, em hãy cho biết:  + Tên lược đồ là  + Có những kí hiệu nào trên lược đồ.  + Tên một cao nguyên ở phía bắc và một cao nguyên ở phía nam của vùng Tây Nguyên.  - GV chiếu lược đồ minh họa. Gọi HS trình bày trên lược đồ .  **Bài 3:**  - GV chiếu hình 8, 9 trong SGK và hỏi:  + Hình 8, hình 9 cho em biết điều gì?  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  **4. Hoạt động vận dụng**  - GV nêu yêu cầu:Em hãy sưu tầm một bản đồ hoặc lược đồ hành chính về tỉnh hoặc thành phố nơi em sống và hoàn thành bảng theo mẫu dưới đây.  Lịch Sử và Địa Lí lớp 4 Chân trời sáng tạo Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí  - Gọi HS trình bày theo yêu cầu.  - GV nhận xét, khen ngợi HS hoàn thành yêu cầu.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-** Cho HS nhắc lại các nội dung  - Liên hệ giáo dục HS: chăm chỉ học tập.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau: Bài 2.  - Nhận xét tiết học. | - HS nghe cách chơi.  - HS tham gia trò chơi theo yêu cầu.  - HS ghi tên bài vào vở.  - HS quan sát hình 1, đọc thông in và thực hiện theo yêu cầu.  *+ Nội dung của hình ảnh:* đảo Cô Lin (thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam).  *+ Ý nghĩa của hình ảnh: Quần đảo Trường Sa là của*  Việt Nam, Việt Nam có biển đảo rất đẹp.  - Một vài trình bày. HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS đọc thông tin trong SGK và trả lời.  - HS quan sát hình, thảo luận thực hiện theo yêu cầu.  *+ Nội dung của hiện vật:* gạch lát nền in nổi hình hoa bằng chất liệu đất nung (thời Lý).  *+ Ý nghĩa của hiện vật:* cho ta biết kĩ nghệ đúc gạch thời Lý hay sự phát triển của thủ công nghiệp thời Lý hoặc đơn giản hơn: Thời Lý đã có gạch nung được trang trí bằng hoa văn.  - Đại diện 2 nhóm trình bày trước lớp.  - HS nêu: Để sử dụng hiện vật em thực hiện các bước sau: đọc tên hiện vật, mô tả hiện vật, khai thác để sử dụng trả lời câu hỏi.  - HS nghe.  - HS đọc yêu cầu bài tập  - HS làm bài trên phiều bài tập, đổi bài kiểm tra.  - Một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp.    - HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm đôi.  + Tên lược đồ: Lược đồ địa hình vùng Tây Nguyên  + Các kí hiệu trên lược đồ, gồm: phân tầng độ cao; thành phố; Vườn quốc gia; điểm độ cao; sông; hồ; ranh giới vùng; biên giới quốc gia; núi.  + Cao nguyên ở phía Bắc vùng Tây Nguyên là: cao nguyên Kon Tum; cao nguyên ở phía Nam vùng Tây Nguyên là: cao nguyên Mơ Nông.  - HS quan sát hình ảnh và trả lời cá nhân  + Hình 8 và 9 là tranh ảnh về hiện vật: chiếc rìu gót vuông trang trí cảnh chó săn hươu của người Việt cổ.  + Qua hiện vật chiếc rìu gót vuông này, em biết được:  + Sự phát triển của kĩ thuật đúc đồng và kĩ thuật chế tạo vũ khí, công cụ lao động của người Việt cổ.  + Đời sống vật chất của người Việt cổ.  **-** HS trình bày theo yêu cầu.   * HS thực hiện theo yêu cầu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………...................